

Số: 2068/UBND-TH

Bình Định, ngày 26 tháng 5 năm 2016

V/v phối hợp thu thập dữ liệu phục
vụ xây dựng Kế hoạch PC~~TT~~TT Quốc
gia.

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và PTNT.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng chống thiên tai tại Văn bản số 183/TWPCTT-VP ngày 6/5/2016 về việc phối hợp thu thập dữ liệu phục vụ xây dựng Kế hoạch PC~~TT~~TT Quốc gia, Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

Giao Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thu thập dữ liệu theo đề cương hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng chống thiên tai (Gửi kèm Văn bản số 183/TWPCTT-VP ngày 6/5/2016 của Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng chống thiên tai) trình UBND tỉnh trước ngày 31/5/2016 để báo cáo Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng chống thiên tai.

Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT triển khai thực hiện./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Chi cục TL;
- CVP, PVP NN;
- Lưu: VT, K13 (10b) 

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**




Trần Châu

BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG
VỀ PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI
VĂN PHÒNG THƯỜNG TRỰC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 183 /TWPCTT-VP
V/v phối hợp thu thập dữ liệu phục vụ
~~xây dựng Kế hoạch~~ PCTT Quốc gia

Hà Nội, ngày 6 tháng 5 năm 2016

Kính gửi: Ban chỉ huy Phòng chống thiên tai và TKCN tỉnh, tp. *Bình Định*

Thi hành Luật Phòng, chống thiên tai, thực hiện nhiệm vụ Bộ, Tổng cục Thủy lợi giao, Cục Phòng, chống thiên tai – Văn phòng thường trực Ban chỉ đạo Trung ương về Phòng, chống thiên tai đang triển khai xây dựng Kế hoạch phòng chống thiên tai quốc gia dự kiến hoàn thành trong năm 2016. Kế hoạch được xây dựng với sự hỗ trợ một phần từ dự án "Tăng cường năng lực thể chế cho quản lý thiên tai rủi ro tại Việt Nam, đặc biệt là các thiên tai liên quan tới biến đổi khí hậu trong giai đoạn 2016-2020" thuộc Chương trình Phát triển Liên hợp quốc (UNDP).

Đề nội dung kế hoạch đáp ứng yêu cầu theo quy định tại khoản 6, Điều 15 Luật Phòng, chống thiên tai, Văn phòng thường trực Ban chỉ đạo Trung ương về Phòng chống thiên tai đề nghị Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, thành phố phối hợp thực hiện một số nội dung như sau:

1. Cung cấp báo cáo đánh giá việc thực hiện kế hoạch phòng, chống thiên tai (kế hoạch phòng chống lụt bão) của địa phương giai đoạn 2011-2015.
2. Cung cấp báo cáo thống kê các Chương trình, Dự án và kế hoạch thực hiện phục vụ phòng, chống thiên tai giai đoạn 2016-2020 (phụ lục kèm theo).
3. Đánh giá sự quan tâm, hiểu biết, nhận thức của cộng đồng về phòng, chống thiên tai (theo Phiếu khảo sát số 01). Đồng thời, hỗ trợ gửi Phiếu khảo sát số 01 đến các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh để thu thập thông tin. Riêng các tỉnh Tuyên Quang, Hải Phòng, Nam Định, Quảng Bình, Ninh Thuận, Đồng Nai và Bến Tre đề nghị Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh/thành phố hỗ trợ gửi phiếu để lấy thêm thông tin ở cấp huyện.

Các thông tin và phiếu khảo sát nêu trên đề nghị gửi trước ngày 31/5/2016 về địa chỉ: Ông Tạ Ngọc Tân, Cục Phòng, chống thiên tai, số 02 Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội, số điện thoại: 04.37335696, di động: 0936308519, email: kehoachtaichinh.pctt@gmail.com để tổng hợp phục vụ xây dựng báo cáo kế hoạch.

Đề nghị quý cơ quan quan tâm, phối hợp chỉ đạo thực hiện./A

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chi cục ĐĐ/thủy lợi các tỉnh/tp;
- Trung tâm PT GNTT;
- Lưu VT, KHTC.



Đơn vị (*):

Thống kê các Chương trình/Dự án, Kế hoạch thực hiện phục vụ phòng, chống thiên tai giai đoạn 2016-2020

TT	Tên chương trình/dự án, kế hoạch	Thời gian	Mục tiêu	Nội dung chính	Kinh phí	Địa bàn
1						
2						
3						
...						

PHIẾU KHẢO SÁT SỐ 01
NHẬN THỨC VỀ KHẢ NĂNG PHÒNG TRÁNH, ỨNG PHÓ
VÀ GIẢM NHẼ THIÊN TAI Ở CỘNG ĐỒNG

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên của tổ chức:

Địa chỉ của tổ chức:

Ngày điều tra:

II. BẢNG CÂU HỎI

1. Các loại thiên tai thường xảy ra tại địa phương trong những năm gần đây gồm những loại thiên tai nào?

- | | | | |
|---------------------------|--------------------------|-------------------------|--------------------------|
| 1. Áp thấp nhiệt đới, Bão | ☐ | 2. Lốc, Sét, mưa đá | ☐ |
| 3. Mưa lớn | ☐ | 4. Nắng nóng | ☐ |
| 5. Hạn hán | ☐ | 6. Rét hại, sương muối | ☐ |
| 7. Sương mù | ☐ | 8. Lũ, ngập lụt | ☐ |
| 9. Lũ quét | ☐ | 10. Sạt lở đất, sụt lún | ☐ |
| 11. Xâm nhập mặn | ☐ | 12. Nước biển dâng | ☐ |
| 13. Gió mạnh trên biển | ☐ | 14. Động đất, sóng thần | ☐ |

2. Tần suất xuất hiện của các loại thiên tai trong những năm qua tại địa phương

TT	Các loại thiên tai	Tần suất diễn ra			
		Thường xuyên	Không thường xuyên	ít khi	Không xảy ra
1.	Áp thấp nhiệt đới, Bão				
2.	Lốc, Sét, mưa đá				
3.	Mưa lớn				
4.	Nắng nóng				
5.	Hạn hán				
6.	Rét hại, sương muối				
7.	Sương mù				
8.	Lũ, ngập lụt				
9.	Lũ quét				
10.	Sạt lở đất, sụt lún				
11.	Xâm nhập mặn				
12.	Nước biển dâng				
13.	Gió mạnh trên biển				
14.	Động đất, sóng thần				

3. Hiện nay tại địa phương có đang thu thập dữ liệu về các loại hình thiên tai hay không?

1. Có ☐ 2. Không ☐

4. Bộ phận nào phụ trách (có khả năng có nhiều bộ phận phụ trách) thu thập dữ liệu đó?

.....
.....
5. Hiện nay tại địa phương có Bản đồ rủi ro thiên tai không?

1. Có ☐

2. Không ☐

Nếu có thì ghi rõ là bản đồ rủi ro loại hình thiên tai nào và tỷ lệ bản đồ?
.....
.....

6. Bản đồ rủi ro thiên tai có ý nghĩa trong công tác phòng chống thiên tai ở địa phương hay không?

1. Có ☐

2. Không ☐

7. Việc cập nhật hàng năm bản đồ rủi ro thiên tai có cần thiết hay không?

1. Có ☐

2. Không ☐

8. Bản đồ rủi ro thiên tai được cập nhật gần đây nhất là năm nào?
.....
.....

9. Bộ phận nào sẽ phụ trách lập và cập nhật bản đồ rủi ro thiên tai
.....
.....

10. Hệ thống thông tin khẩn cấp có cần thiết khi thiên tai xảy ra không ở địa phương?

1. Có ☐

2. Không ☐

11. Hãy cho biết thiên tai trong những năm gần đây đã diễn biến theo chiều hướng nào?

1. Không đoán được trước ☐

2. Ít đoán được trước ☐

3. Đoán được diễn biến thiên tai ☐

4. Không biết ☐

5. Cường độ ác liệt hơn, tần suất xuất
hiện nhiều hơn ☐

12. Hãy cho biết biết loại hình thiên tai nào gây thiệt hại lớn trong những năm gần đây, nêu cụ thể:
.....
.....

13. Ảnh hưởng của thiên tai có thực sự tác động đến các hoạt động của địa phương hay không?

1. Có ☐

2. Không ☐

14. Địa phương nhận thức như thế nào về tác hại của thiên tai?

1. Nặng nề ☐

2. Vừa phải ☐

3. Ít tác hại ☐

4. Không tác hại ☐

15. Địa phương có phân tích, thống kê, đánh giá được các nguyên nhân dẫn đến thiệt hại do thiên tai ?

1. Có ☐

2. Không ☐

16. Các văn bản pháp lý nào dưới đây đã được phổ biến ở địa phương ?

1. Luật tài nguyên nước

Có Không

☐ ☐

2. Luật Phòng, Chống thiên tai

☐ ☐

3. Luật Đê điều

☐ ☐

4. Luật Khí tượng, Thủy văn

☐ ☐

5. Đề án 1002, Chiến lược Quốc gia về phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, Kế hoạch Quốc gia về phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai

☐ ☐

6. Các chính sách quản lý phòng tránh, ứng phó và giảm nhẹ tác hại của thiên tai và rủi ro của thiên tai

☐ ☐

17. Hãy cho biết, hoạt động quản lý ứng phó với rủi ro thiên tai nhằm mục đích gì ?

1. Bảo vệ môi trường

☐

2. Dự báo diễn biến, tác động của thiên tai

☐

3. Giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản

☐

4. Phòng tránh dịch, bệnh ở người và gia súc sau thiên tai

☐

5. Nâng cao năng lực ứng phó, phòng, tránh thiên tai cho cộng đồng

☐

18. Hãy cho biết những cơ quan/cá nhân nào sau đây phải có trách nhiệm trong việc phòng tránh, ứng phó, giảm nhẹ tác hại của thiên tai ? (có thể chọn một hay nhiều câu trả lời)

1. Cơ quan nhà nước

☐

2. Các tổ chức chính trị xã hội

☐

3. Hộ gia đình

☐

4. Các cá nhân

☐

19. Công tác phòng tránh, ứng phó, giảm nhẹ tác hại của thiên tai tại địa phương được thực hiện như thế nào ?

1. Kịp thời

☐

2. Chậm

☐

3. Không kịp thời

☐

Nếu không kịp thời, tại sao? Nêu cụ thể:

.....
.....
.....

20. Sự quan tâm, phối hợp của các cơ quan hữu quan đến việc phòng tránh, ứng phó, giảm nhẹ tác hại của thiên tai ở địa phương như thế nào ?

1. Không quan tâm

☐

2. Ít quan tâm

☐

3. Rất quan tâm

☐

21. Công tác tuyên truyền, tập huấn phòng tránh, ứng phó, giảm nhẹ tác hại của thiên tai ở địa phương có được thực hiện thường xuyên không ?

1. Thường xuyên

☐

2. Thi thoảng

☐

3. Ít

☐

Nếu ít được thực hiện, tại sao? Nêu cụ thể:

.....

.....
.....
22. Các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức mới về phòng tránh, ứng phó, giảm nhẹ các tác hại của thiên tai tại địa phương có được thực hiện thường xuyên không ?

1. Có ☐

2. Không ☐

23. Các kiến thức mới về phòng tránh, ứng phó, giảm nhẹ tác hại của thiên tai được phổ biến kịp thời tới địa phương hay không (đặc biệt là về biến đổi khí hậu, nước biển dâng)?

1. Có ☐

2. Không ☐

Nếu không, tại sao? Nêu cụ thể:

.....
.....

24. Các hình thức tuyên truyền phòng tránh, ứng phó, giảm nhẹ tác hại của thiên tai tại địa phương ? (có thể chọn một hay nhiều câu trả lời)

1. Hệ thống phát thanh và truyền hình ☐

2. Các khóa tập huấn, diễn tập, bồi dưỡng ☐

3. Mạng internet, mạng xã hội (facebook, zalo, viber ...) ☐
thông tin điện tử

4. Hệ thống điện thoại mobile, cố định, fax ☐

5. Tờ rơi, áp phích, panô ☐

6. Qua truyền miệng trong cộng đồng địa phương ☐

7. Qua các hình thức khác

25. Cơ quan nào sẽ là nơi thực hiện truyền thông?

1. Cơ quan quản lý thiên tai các cấp ☐

2. Chính quyền địa phương các cấp ☐

3. Bộ phận quản lý thiên tai của đơn vị ☐

4. Qua hệ thống thông tin truyền thông (đài, báo, internet..) ☐

26. Địa phương cho biết các công cụ phục vụ công tác tuyên truyền phòng tránh, ứng phó, giảm nhẹ tác hại của thiên tai có đáp ứng yêu cầu hay không?

1. Có ☐

2. Không ☐

Nếu không thì tích (v) vào một trong các ô sau:

1. Công cụ còn sơ sài ☐

2. Thiếu phương tiện và thiết bị ☐

3. Đối tượng phục vụ tuyên truyền có năng lực hạn chế ☐

4. Đối tượng tuyên truyền tham gia chưa đầy đủ ☐

27. Công tác tuyên truyền về phòng tránh, ứng phó và giảm nhẹ tác hại của thiên tai tại địa phương có hiệu quả không ?

1. Có ☐

2. Không ☐

Nếu không, tại sao? Nêu cụ thể:

.....
.....

Nếu được thay đổi, thì sẽ thay đổi như thế nào?

.....
.....
28. Công tác tuyên truyền về phòng tránh, ứng phó và giảm nhẹ tác hại của thiên tai tại chỗ có hiệu quả không ?

1. Có ☐

2. Không ☐

Nếu không, tại sao ? Nêu cụ thể:

.....
.....
.....

Nếu được thay đổi, thì sẽ thay đổi như thế nào?

.....
.....

29. Địa phương có tuyên truyền về các loại thiên tai thường xuyên xảy ra trên địa bàn hay không?

1. Có ☐

2. Không ☐

30. Địa phương cho biết thiên tai sau thì loại hình thiên tai nào gây hậu quả lớn nhất đối với địa phương mình? (có thể chọn một hay nhiều câu trả lời)

- | | |
|------------------------------|--------------------------|
| 1. Về Áp thấp nhiệt đới, Bão | ☐ |
| 2. Về Lốc, Sét, mưa đá | ☐ |
| 3. Về Mưa lớn | ☐ |
| 4. Về Nắng nóng | ☐ |
| 5. Về Hạn hán | ☐ |
| 6. Về Rét hại, sương muối | ☐ |
| 7. Về Sương mù | ☐ |
| 8. Về Lũ, ngập lụt | ☐ |
| 9. Về Lũ quét | ☐ |
| 10. Về Sạt lở đất, sụt lún | ☐ |
| 11. Về Xâm nhập mặn | ☐ |
| 12. Về Nước biển dâng | ☐ |
| 13. Về Qió mạnh trên biển | ☐ |
| 14. Về Động đất, sóng thần | ☐ |

31. Hãy cho biết hoạt động ứng phó với thiên tai nào dưới đây có hiệu quả nhất ở địa phương?

- | | |
|---|--------------------------|
| 1. Củng cố các công trình phòng chống thiên tai (đê, đập ...) | ☐ |
| 2. Tăng cường công tác cảnh báo, dự báo sớm các loại hình thiên tai | ☐ |
| 3. Phân vùng rủi ro các loại hình thiên tai | ☐ |
| 4. Xây dựng kế hoạch ứng phó với các loại hình thiên tai | |
| 5. Cung cấp thông tin kịp thời về diễn biến các thiên tai | ☐ |

32. Hình thức thức tuyên truyền nào là có hiệu quả nhất, tại sao ? Nêu cụ thể:

1. Hệ thống phát thanh và truyền hình ☐
2. Các khóa tập huấn, diễn tập, bồi dưỡng ☐
3. Mạng internet, thông tin điện tử ☐
4. Hệ thống điện thoại di động, cố định, fax ☐
5. Tờ rơi, áp phích, panô ☐
6. Qua truyền miệng trong cộng đồng địa phương ☐

33. Địa phương có xây dựng kế hoạch phòng chống thiên tai hay không?

1. Có ☐
2. Không ☐

Các giải pháp gì ứng phó với rủi ro thiên tai?

1. Phòng tránh thiệt hại về người và tài sản ☐
2. Phòng tránh dịch bệnh ở người và gia súc ☐
3. Khử trùng nguồn nước lây bệnh ☐
4. Hỗ trợ thực phẩm ☐
5. Hỗ trợ thuốc phòng và chữa bệnh ở người và gia súc, gia cầm ☐
6. Hỗ trợ các công cụ ứng phó với thiên tai ☐
7. Các hỗ trợ khác ☐

34. Địa phương có lồng ghép kế hoạch Phòng chống thiên tai vào kế hoạch Phát triển kinh tế xã hội không?

1. Có ☐
2. Không ☐

35. Công cụ phục vụ công tác phòng tránh, ứng phó và giảm nhẹ tác hại của thiên tai có phù hợp không ?

1. Có ☐
2. Không ☐

Nếu không phù hợp, tại sao ? Nêu cụ thể:

.....

.....

36. Trách nhiệm ứng phó và xử lý thiệt hại sau thiên tai ở địa phương thuộc về ai ?

1. Chính quyền địa phương ☐
2. Các tổ chức chính trị, xã hội ☐
3. Toàn thể cộng đồng ☐
4. Tất cả từ 1-3 ở trên ☐

37. Địa phương có những kinh nghiệm truyền thống (bản địa) về phòng tránh, ứng phó, giảm nhẹ tác hại của thiên tai hay không?

1. Có ☐
2. Không ☐

Nếu có là kinh nghiệm gì?

.....

.....

.....

38. Địa phương có quan tâm đến giới trong phòng tránh, ứng phó, giảm nhẹ tác hại của thiên tai (có phân tích, làm rõ giữa nam và nữ giới hay không?)

1. Có ☐
2. Không ☐

39. Địa phương có quan tâm đến người khuyết tật trong phòng tránh, ứng phó, giảm nhẹ tác

hại của thiên tai không?

1. Có ☐

2. Không ☐

40. Địa phương có quan tâm đến động vật hoang dã, quý hiếm trong phòng tránh, ứng phó, giảm nhẹ tác hại của thiên tai không?

1. Có ☐

2. Không ☐

41. Địa phương có kiến nghị, đề xuất gì để nâng cao nhận thức phòng tránh, ứng phó và giảm nhẹ tác hại của thiên tai ? Cụ thể:

1. Tăng cường đào tạo
2. Lồng ghép chương trình học phổ thông (học ngoại khóa)
3. Hội thảo hội nghị
4. Tham quan, diễn tập
5. Khác

.....

.....

.....

Xin chân thành cảm ơn.

Người trả lời phiếu

Sau khi điền xong thông tin, đề nghị chuyển phiếu về địa chỉ: Ông Tạ Ngọc Tân, Cục Phòng, Chống Thiên tai, số 02 Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội (số điện thoại: 04.37335696, di động: 0936308519, email: kehoachtaichinh.pctt@gmail.com)